

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030**

**Phần I**  
**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN CỦA ĐƠN VỊ**  
**GIAI ĐOẠN 2015 - 2020**

**I. KHÁI QUÁT CHUNG NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2015 - 2020**

**1. Thuận lợi**

Trường THPT Xuân Trường với tiền thân là trường cấp 2-3 Xuân Trường được thành lập năm 1961, trường đóng trên địa bàn xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, nơi có làng Hành Thiện “một mảnh đất địa linh nhân kiệt” quê hương của Tổng Bí thư Trường Chinh. Nhà trường là một trong những cấp 3 được thành lập sớm nhất tỉnh Nam Định, ra đời trong bối cảnh nước nhà chưa được thống nhất, công cuộc kháng chiến chống Mỹ đang vào giai đoạn ác liệt nhất và công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc đang được tiến hành khẩn trương nhưng các thế hệ thầy trò nhà trường không ngừng nỗ lực phấn đấu cùng nhau xây dựng thương hiệu “trường cấp 3 Xuân Trường” với bề dày thành tích rất đáng tự hào.

Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, với những thành tích tốt đẹp đã đạt được cùng những đóng góp to lớn trong sự nghiệp trồng người, trường THPT Xuân Trường đã vinh dự được nhận nhiều danh hiệu cao quý: Huân chương Lao động Hạng Ba năm 1997, Huân chương Lao động Hạng Nhì năm 2002, Huân chương Lao động Hạng Nhất năm 2011. Hiện nay nhà trường đã đạt chuẩn Quốc gia và được đánh giá ngoài kiểm định chất lượng cấp độ 3.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành của tỉnh Nam Định; Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định, các phòng ban của Sở; Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Trường và các xã trên địa bàn huyện Xuân Trường. Đồng thời, nhà trường còn nhận được sự quan tâm, tạo mọi điều kiện và niềm tin của các bậc cha mẹ học sinh trên địa bàn huyện nhà.

Chất lượng đội ngũ của nhà trường tương đối tốt: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 90 đồng chí (gồm 82 viên chức và 8 nhân viên hợp đồng), 100% đạt chuẩn và trên chuẩn với 18 thạc sỹ, 11 đồng chí xếp loại chức danh nghề

nghiệp giáo viên THPT hạng II. Đa số giáo viên của nhà trường đã từng được công nhận GV dạy giỏi cấp trường và cấp tỉnh, hiện nay nhà trường có một cán bộ quản lý và 2 giáo viên cốt cán của tỉnh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có đạo đức tốt, có năng lực sư phạm, trình độ chuyên môn cao, tâm huyết, yêu nghề và có trách nhiệm với công việc được giao, có quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ nhân viên có trình độ, tâm huyết với các nhiệm vụ được giao và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Cơ cấu tổ chức của nhà trường đầy đủ và ổn định: Hiện nay nhà trường có 08 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Các tổ chức chính trị, đoàn thể đoàn kết, vững mạnh.

Trường có bề dày truyền thống 60 năm, hàng năm nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, liên tục được công nhận là tập thể lao động tiên tiến, một số năm là tập thể lao động xuất sắc, trường được công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022; trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Học sinh của nhà trường cơ bản là ngoan, hiếu học, có năng lực nhận thức khá tốt, có ý thức tu dưỡng, năng động phấn đấu vươn lên trong học tập và có quyết tâm xây dựng mái trường.

Sự lãnh đạo sát sao của Chi bộ Đảng, sự điều hành sáng tạo, hiệu quả của lãnh đạo trường, hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường theo chức năng nhiệm vụ đạt hiệu quả. Sự phối hợp giữa lãnh đạo trường với các đoàn thể, giữa các tổ với các đoàn thể khoa học và có hiệu quả.

Cơ sở vật chất đảm bảo đủ các phòng học; phòng chức năng, trang thiết bị được trang bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hoá, xã hội hoá phục vụ dạy và học.

## **2. Khó khăn**

Trường đóng trên địa bàn xã Xuân Hồng huyện Xuân Trường với phần lớn cha mẹ học sinh làm nông nghiệp, lao động tự do (làm thuê theo thời vụ), làm công nhân trong các xí nghiệp trên địa bàn Xuân Trường hoặc đi làm ăn xa, điều kiện kinh tế khó khăn, có ít thời gian và sự quan tâm đến việc học của con cái. Vị trí địa lý và đường giao thông tới trường không thuận lợi nên ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng tuyển sinh của nhà trường .

Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường còn thiếu: thiếu các thiết bị của phòng học thực hành và các phòng bộ môn, chức năng, thiếu một phòng tin học, phòng học ngoại ngữ. Các thiết bị dạy học của các bộ môn Lý, Hóa, Sinh được cấp đã lâu, đã cũ, hỏng không phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông mới. Hệ thống máy tính phục vụ giảng dạy của các phòng Tin học đã và đang xuống cấp cần được cải tạo, mua mới. Một số hạng mục công trình như: Nhà đa năng, lớp học... đã xuống cấp ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng phục vụ. Khuôn viên trường học chưa đáp ứng đủ số với quy mô lớp học và sĩ số học sinh.

Đội ngũ giáo viên chất lượng chưa đồng đều, vẫn còn một số đồng chí chưa say sưa với nghề nghiệp, chưa quyết tâm tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, uy tín của mình. Còn giáo viên còn chậm đổi mới phương pháp giảng dạy, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại trong công tác giảng dạy. Một số giáo viên trẻ, dù nhiệt tình, tâm huyết nhưng phương pháp sư phạm và quản lý học sinh còn chưa tốt. Trong thời gian dài nội bộ nhà trường chưa có sự đồng thuận cao, còn có việc khiếu nại, tố cáo kéo dài ảnh hưởng tới quá trình tổ chức điều hành các hoạt động và chất lượng chung toàn trường.

Công tác xã hội hóa của nhà trường chưa tốt, sự quan tâm của cha mẹ học sinh với nhà trường chưa thật sâu sắc. Một số ít phụ huynh chưa nhận thức đúng về sự phối hợp giáo dục học sinh.

Một số học sinh chưa thật chăm ngoan, chưa xác định được động cơ, mục đích học tập đúng đắn.

## **II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN CỦA ĐƠN VỊ GIAI ĐOẠN 2015 - 2020**

### **1. Quy mô trường, lớp, học sinh**

Giai đoạn 2015-2020 nhà trường ổn định với quy mô trường THPT hạng I gồm 36 lớp, mỗi khối 12 lớp, sĩ số học sinh dao động từ 1400 đến 1600 em.

### **2. Chất lượng giáo dục**

Trường được công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022; trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Kết quả xếp loại học lực hạnh kiểm hàng năm (theo tỷ lệ %):

<b>Số liệu</b>	<b>Năm học 2016-2017</b>	<b>Năm học 2017-2018</b>	<b>Năm học 2018-2019</b>	<b>Năm học 2019-2020</b>	<b>Năm học 2020-2021</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi</b>	8.63	10.9	10.6	12.02	16.33	
<b>Tỷ lệ học sinh xếp loại khá</b>	49.93	54.6	53.8	54.32	56.73	
<b>Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém</b>	3.63	3.3	2.3	2.35	1.97	
<b>Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm</b>	79.04	80.6	82.07	91.2	85.65	

tốt						
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	15.89	11.4	14.54	7.46	11.22	
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình	4.0	3.0	2.68	1.31	2.45	

Thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh hàng năm nhà trường đều có giải đồng đội, đạt cờ từ khuyến khích đến giải nhì toàn đoàn. Hội khỏe phù đồng cấp tỉnh nhà trường đạt 2 giải khuyến khích và một giải ba toàn đoàn. Đội tuyển hùng biện tiếng Anh của nhà trường thường xuyên có giải cá nhân và cờ toàn đoàn. Trong các năm học vừa qua nhà trường đều có giải cá nhân cuộc thi KHKT và STEM cấp tỉnh.

Kết quả thi tốt nghiệp và xét tuyển vào đại học nhà trường thường xuyên nằm trong top cao của tỉnh, năm học 2016-2017 nhà trường có thủ khoa khối A của tỉnh, năm học 2019-2020 nhà trường có thủ khoa khối D của tỉnh.

### 3. Các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục

#### a) Đội ngũ giáo viên, quản lý

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 90 đồng chí (gồm 82 viên chức và 8 nhân viên hợp đồng), 100% đạt chuẩn và trên chuẩn với 18 thạc sỹ, 11 đồng chí xếp loại chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng II. Đa số giáo viên của nhà trường đã từng được công nhận GV dạy giỏi cấp trường và cấp tỉnh, hiện nay nhà trường có một cán bộ quản lý và 2 giáo viên cốt cán của tỉnh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có đạo đức tốt, có năng lực sư phạm, trình độ chuyên môn cao, tâm huyết, yêu nghề và có trách nhiệm với công việc được giao, có quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ nhân viên có trình độ, tâm huyết với các nhiệm vụ được giao và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### -Cán bộ quản lý

TT	Cán bộ quản lý		Nữ	Đảng viên	Trình độ chuyên môn		Trình độ LLCT		Ghi chú
					ThS	ĐH	Cao cấp	Trung cấp	
1	Hiệu trưởng	1	0	1	0	1	1	0	
2	Phó Hiệu trưởng	3	0	3	2	1	2	1	

**-Giáo viên**

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đản g viên	Cụ thể					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				ThS	ĐH	CD	Đang học ThS
1	Toán	16	12	8	16		4	12		1
2	Ngữ văn	8	8	4	8		2	6		
3	Ngoại ngữ	7	7	3	7		2	5		
4	Vật lý	8	3	5	8		1	7		
5	Hóa học	9	7	5	9		2	7		
6	Sinh học	5	4	5	5		1	4		
7	Lịch sử	3	3	2	3		1	2		
8	Địa lý	3	2	2	3		1	2		
9	GDCD	3	3	3	3		0	3		
10	Tin học	3	2	2	3		1	2		
11	Công nghệ	3	3	1	3		0	3		
12	Thử dục-QPAN	8	4	5	8		1	7		
	<b>Tổng</b>	76	58		76	0	16	60		1

**- Nhân viên**

TT	Bộ phận	Số lượng		Đản g viên	Cụ thể					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				CD	TrC	SC	THPT
1	Kế toán	1	1			1	1			
2	Thư viện	1	1	1	1		1			
3	Thiết bị TN	1	1	1	1	1		1		
4	Y tế	1	1			1		1		
5	Bảo vệ	3				3				2
6	Giáo vụ, văn thư	1	1	1		1	1			
7	Phục vụ	2	2			1	1		1	
	<b>Tổng</b>	<b>10</b>	<b>7</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>8</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>2</b>

## b) Cơ sở vật chất, thiết bị

*- Phòng học:*

Phòng học: 36 phòng (100% các lớp bàn ghế 2 chỗ ngồi);

Phòng học nghe nhìn thông dụng: 03 phòng.

*- Phòng chức năng:*

Phòng thực hành bộ môn: 03; Phòng thực hành tin học: 3; Thư viện: 1;

*- Phòng làm việc:*

Phòng Lãnh đạo: 4; Phòng họp: 2; Phòng Đoàn: 1; Phòng Công đoàn: 1; Phòng Văn phòng: 1; Phòng chờ giáo viên: 1; Phòng tài vụ: 1; Phòng khách: 1; Phòng họp tổ chuyên môn: 08

- *Sân chơi, bãi tập*: Đảm bảo nhu cầu tối thiểu.

- *Các công trình phụ trợ*: Nước sạch; công trình vệ sinh; nhà xe Giáo viên; nhà xe học sinh; công trường và tường rào bao quanh được xây dựng kiên cố.

- *An toàn trường học*: Nhà trường có hệ thống cửa, công đảm bảo cho việc bảo vệ cơ sở vật chất trường, lớp được an toàn. Cảnh quan trong nhà trường được bố trí tương đối hợp lí, đảm bảo môi trường xanh – sạch – đẹp.

c) Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường xanh - sạch - đẹp - an toàn

Trường được công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022; trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

d) Kết quả huy động vốn (Phân theo các nguồn vốn: NSNN, ODA, FDI, xã hội hoá,...).

Về cơ bản trong các năm từ 2015-2020 nhà trường chủ yếu sử dụng ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu học phí. Nguồn khác gồm: Học thêm, coi xe, vệ sinh. Việc huy động xã hội hóa còn rất ít đa số là quà tặng hiện vật của các cựu học sinh.

#### **4. Công tác xã hội hóa giáo dục, phong trào khuyến học, khuyến tài**

Công tác xã hội hóa của nhà trường chưa tốt, sự quan tâm của cha mẹ học sinh với nhà trường chưa thật sâu sắc. Một số ít phụ huynh chưa nhận thức đúng về sự phối hợp giáo dục học sinh.

Phong trào khuyến học, khuyến tài hằng năm được duy trì tốt, nhà trường luôn duy trì quỹ khuyến học trên 100 triệu để hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn và khuyến khích động viên kịp thời các học sinh, giáo viên có thành tích tốt.

#### **5. Đánh giá chung kết quả phát triển giáo dục giai đoạn 2015 - 2020**

a) Những thành tựu, kết quả nổi bật:

Nhà trường duy trì và từng bước nâng cao chất lượng của trường chuẩn quốc gia. Việc phát triển đội ngũ có kết quả tốt, nhà trường là một trong những trường đứng đầu về tỷ lệ giáo viên trên chuẩn, giáo viên hạng II, giáo viên dạy giỏi các cấp. Thành tích các đội tuyển học sinh giỏi và chất lượng tốt nghiệp, vào đại học thường xuyên nằm trong top cao của tỉnh, trong 5 năm nhà trường có 2 thủ khoa cấp tỉnh. Nhà trường có đầy đủ các hạng mục công trình phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

b) Những khó khăn, tồn tại :

Cơ cấu giáo viên trong trường chưa hợp lý, còn môn thừa môn thiếu, còn một số giáo viên ngại thay đổi. Nhiều hạng mục công trình đang xuống cấp, diện tích mặt bằng của nhà trường còn hẹp, chưa giải quyết dứt điểm lối đi lại với hộ dân cạnh trường. Việc huy động các nguồn lực bên ngoài nhà trường còn hạn chế, đặc biệt là chưa phát huy được sự đóng góp ủng hộ của các thế hệ cựu học sinh. Chất lượng đầu vào có chiều hướng đi xuống.

c) Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại: Trường gặp khó khăn về vị trí địa lý, điều kiện kinh tế của các bậc phụ huynh còn hạn hẹp, sự quan tâm phối hợp giáo dục học sinh và ủng hộ của các bậc phụ huynh cho các hoạt động của nhà trường chưa cao. Tập thể nhà trường đôi lúc còn chưa có tính đồng thuận cao, còn có hiện tượng khiếu kiện kéo dài. Động lực làm việc của một số giáo viên chưa tốt.

## **Phần II**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC CỦA ĐƠN VỊ**

#### **GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**

### **I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Giai đoạn 2021-2030 sẽ diễn ra trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân cùng nhau quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước hùng cường nhân kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập Nước. Giai đoạn này sẽ tiếp tục chứng kiến sự bùng nổ của cuộc cách mạng khoa học 4.0. Khoa học - công nghệ trở thành động lực cơ bản của sự phát triển kinh tế - xã hội. Toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế là xu hướng tất yếu, đòi hỏi và thúc đẩy các quốc gia tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng hàng hoá và đổi mới công nghệ một cách nhanh chóng để có thể tồn tại, hợp tác và phát triển trong môi trường cạnh tranh kinh tế ngày càng quyết liệt hơn. Hệ thống giáo dục, chương trình và phương pháp giáo dục của các quốc gia tiếp tục được thay đổi nhằm xóa bỏ mọi ngăn cách trong các nhà trường, cung cấp các tri thức hiện đại, xây dựng các công dân của thế kỷ 21, đáp ứng được yêu cầu mới của nền kinh tế.

Tình hình chính trị, xã hội tại địa phương ổn định; thành quả phát triển kinh tế - xã hội đạt được trong những năm qua đã tạo ra thế và lực mới. Môi trường đầu tư ngày càng được cải thiện, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường, các dự án động lực đang được triển khai đồng bộ; cơ cấu kinh tế tiếp tục có sự chuyển dịch tích cực, chất lượng tăng trưởng đã có những cải thiện; xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều thành tựu nổi bật. Sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân, sự ổn định về chính trị tiếp tục là tiền đề, là động lực cho sự phát triển mọi mặt của tỉnh nói chung và của ngành giáo dục nói riêng những năm tiếp theo. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt thuận lợi, chúng ta cũng còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức cần phải vượt qua để có thể phát triển

nhanh và bền vững hơn, trong đó vai trò của giáo dục và đào tạo là đặc biệt quan trọng.

### **1. Môi trường bên trong**

Chất lượng đội ngũ của nhà trường tương đối tốt: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 90 đồng chí (gồm 82 viên chức và 8 nhân viên hợp đồng), 100% đạt chuẩn và trên chuẩn với 18 thạc sỹ, 11 đồng chí xếp loại chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng II. Đa số giáo viên của nhà trường đã từng được công nhận GV dạy giỏi cấp trường và cấp tỉnh, hiện nay nhà trường có một cán bộ quản lý và 2 giáo viên cốt cán của tỉnh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có đạo đức tốt, có năng lực sư phạm, trình độ chuyên môn cao, tâm huyết, yêu nghề và có trách nhiệm với công việc được giao, có quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ nhân viên có trình độ, tâm huyết với các nhiệm vụ được giao và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Cơ cấu tổ chức của nhà trường đầy đủ và ổn định: Hiện nay nhà trường có 08 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Các tổ chức chính trị, đoàn thể đoàn kết, vững mạnh.

Trường có bề dày truyền thống 60 năm, hàng năm nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, liên tục được công nhận là tập thể lao động tiên tiến, một số năm là tập thể lao động xuất sắc, trường được công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022; trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Học sinh của nhà trường cơ bản là ngoan, hiếu học, có năng lực nhận thức khá tốt, có ý thức tu dưỡng, năng động phấn đấu vươn lên trong học tập và có quyết tâm xây dựng mái trường. Chất lượng đầu vào của nhà trường ở mức khá.

Sự lãnh đạo sát sao của Chi bộ Đảng, sự điều hành sáng tạo, hiệu quả của Ban giám hiệu, hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường theo chức năng nhiệm vụ đạt hiệu quả. Sự phối hợp giữa Ban giám hiệu với các đoàn thể, giữa các tổ với các đoàn thể khoa học và có hiệu quả.

Cơ sở vật chất đảm bảo đủ các phòng học; phòng chức năng, trang thiết bị được trang bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hoá, xã hội hoá phục vụ dạy và học.

#### *Kết quả thực hiện nhiệm vụ những năm vừa qua:*

Nhà trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và Tập thể Lao động tiên tiến. Nhiều cán bộ, giáo viên, nhân viên được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua và nhận được bằng khen, giấy khen của các cấp: UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Huyện ủy, UBND huyện Xuân Trường. Các tổ chức đoàn thể trong trường thường xuyên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được các cấp bộ ngành tặng nhiều bằng khen và cờ thi đua.

Thi tốt nghiệp của nhà trường thường xuyên đạt tỷ lệ đỗ 100%, tỷ lệ học sinh đỗ đại học trong những năm vừa qua luôn đạt ở mức 80% trong đó có rất nhiều em đỗ vào các trường top đầu, trong 5 năm vừa qua nhà trường có 2 học sinh

đạt thủ khoa tỉnh Nam Định theo tổ hợp khối A và khối D. Thi học sinh giỏi tỉnh trong 4 lần gần nhất nhà trường đạt 2 giải nhì và 2 giải khuyến khích toàn đoàn. Hiện nay học sinh của nhà trường được giáo dục và phát triển rất toàn diện đa số các em đều tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, văn nghệ, thể thao để khám phá bản thân và tự khẳng định mình, trong những năm vừa qua đã có rất nhiều em đỗ vào các trường nghệ thuật, thể thao và có những em đã đạt huy chương cấp châu lục

Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường còn thiếu: thiếu các thiết bị của phòng học thực hành và các phòng bộ môn, chức năng, thiếu một phòng tin học, phòng học ngoại ngữ. Các thiết bị dạy học của các bộ môn Lý, Hóa, Sinh được cấp đã lâu, đã cũ, hỏng không phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông mới. Hệ thống máy tính phục vụ giảng dạy của các phòng Tin học đã và đang xuống cấp cần được cải tạo, mua mới.

Đội ngũ giáo viên chất lượng chưa đồng đều, vẫn còn một số chưa say sưa với nghề nghiệp, chưa quyết tâm tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, uy tín của mình. Còn giáo viên chậm đổi mới phương pháp giảng dạy, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại trong công tác giảng dạy. Một số giáo viên trẻ, dù nhiệt tình, tâm huyết nhưng phương pháp sư phạm còn chưa tốt.

Công tác xã hội hóa của nhà trường chưa tốt, sự quan tâm của cha mẹ học sinh với nhà trường chưa thật sâu sắc. Một số ít phụ huynh chưa nhận thức đúng về sự phối hợp giáo dục học sinh.

Một số học sinh chưa thật chăm ngoan, chưa xác định được động cơ, mục đích học tập đúng đắn.

## **2. Môi trường bên ngoài**

Đảng và Nhà nước, các cấp chính quyền và nhân dân đặc biệt quan tâm và tạo mọi điều kiện cho giáo dục.

Sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư của Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp cho giáo dục thể hiện rất rõ trong: Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019...

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành của tỉnh Nam Định; Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định, các phòng ban của Sở; Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Trường và các xã trên địa bàn huyện Xuân Trường. Đồng thời, nhà trường còn nhận được sự quan tâm, tạo mọi điều kiện và niềm tin của các bậc cha mẹ học sinh trên địa bàn huyện nhà.

Huyện và tỉnh đã hoàn thành xây dựng nông thôn mới và đang thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu.

Nhân dân và học sinh tin tưởng, đánh giá cao về những bề dày thành tích mà trường đạt được trong 60 năm qua.

Trường đóng trên địa bàn xã Xuân Hồng huyện Xuân Trường với phần lớn cha mẹ học sinh làm nông nghiệp, lao động tự do (làm thuê theo thời vụ), làm công nhân trong các xí nghiệp trên địa bàn Xuân Trường hoặc đi làm ăn xa, điều kiện kinh tế khó khăn, có ít thời gian và sự quan tâm đến việc học của con cái. Vị trí địa lý và đường giao thông tới trường không thuận lợi nên ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng tuyển sinh của nhà trường .

Hiện nay các trường THPT trong toàn tỉnh đều rất quyết tâm để nâng cao chất lượng.

Yêu cầu cao về đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá đối với giáo viên.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học để đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng dạy học.

Sự mong mỏi của cha mẹ học sinh, các cấp chính quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo... về chất lượng giáo dục của nhà trường.

## **II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

### *1. Căn cứ pháp lý*

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;
- Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông mới;
- Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
- Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
- Nghị quyết số 19-NQ/TW năm 2017 Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;
- Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình;

- Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019 triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025;

- Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 – 2025;

- Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”;

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về xây dựng Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

- Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT ngày 26/06/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Quyết định 711/QĐ-TTg năm 2012 phê duyệt "Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020" do Thủ tướng Chính phủ ban hành;

- Quyết định 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, phổ thông;

- Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

- Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2020 – 2025);

- Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”;

- Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 13/2020/TT/BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 14/2020/TT/BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

- Quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10/07/2020 Phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Kế hoạch số 86/2019/KH-UBND ngày 07/6/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới;

- Kế hoạch số 100/KH-UBND của UBND tỉnh thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025;

- Nghị Quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII;

- Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XX;

- Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ Sở GDĐT lần thứ XVI;

- Kế hoạch 73/KH-UBND của UBND tỉnh Nam Định về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII;

- Căn cứ Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của địa phương.

- Kế hoạch số 1009/KH-SGDĐT ngày 15/7/2020 về kế hoạch phát triển giáo dục, đào tạo và dự toán ngân sách lĩnh vực giáo dục đào tạo năm 2021 và kế hoạch 5 năm 2021-2025;

- Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 sửa đổi, bổ sung một số quy định của Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020.

- Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập.

- Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Xuân Trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn tới năm 2030.

## 2. Căn cứ thực tiễn

Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong những năm qua từng bước được nâng cao, thường xuyên duy trì trong nhóm dẫn đầu toàn tỉnh.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có đạo đức tốt, có năng lực sư phạm, trình độ chuyên môn cao, tâm huyết, yêu nghề và có trách nhiệm với công việc được giao, có quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ nhân viên có trình độ, tâm huyết với các nhiệm vụ được giao và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Cơ sở vật chất của nhà trường đã cơ bản đáp ứng tốt cho các hoạt động giáo dục, từng bước được nâng cấp khang trang, sạch đẹp, trang thiết bị dạy học được bổ sung đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Nhu cầu được học tập với chất lượng cao của nhân dân ngày càng lớn. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập phát triển sâu rộng trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần vào sự nghiệp giáo dục, đào tạo của tỉnh nhà.

Để đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục và xu hướng toàn cầu hóa, cũng như việc thực thi Luật Giáo dục 2019 và chương trình giáo dục THPT mới 2018; cán bộ quản lý và giáo viên cần được đào tạo, bồi dưỡng về cả năng lực chuyên môn cũng như năng lực ngoại ngữ, tin học và năng lực kết nối toàn cầu; học sinh cần được trang bị không chỉ kiến thức, kỹ năng về môn học mà cần được trang bị các kỹ năng mềm, năng lực ngoại ngữ và tin học ứng dụng, khả năng tự học và làm việc độc lập cũng như hợp tác, kết nối quốc tế; cơ sở vật chất trang thiết bị cần được đầu tư, mua sắm đáp ứng yêu cầu đổi mới; hệ thống trường lớp cần được quy hoạch, đầu tư xây dựng theo lộ trình...

### **III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát huy truyền thống, năng động phát huy các nguồn lực để xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, đáp ứng tốt các yêu cầu đổi mới giáo dục, xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Nâng cao cấp độ của trường chuẩn quốc gia, chất lượng đầu vào đứng trong top 10 của tỉnh, học sinh ra trường chọn được đúng ngành nghề yêu thích và thành công.

#### **2. Các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025**

##### **a) Về quy mô trường, lớp, học sinh; cơ sở vật chất**

Đến năm 2025 trường tiếp tục duy trì quy mô 36 lớp với khoảng 1440 học sinh, mỗi khối có 12 lớp.

Tiếp tục được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Có cơ sở vật chất đáp ứng mức 2 các tiêu chí của Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn về cơ sở vật chất. Được công nhận trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.

Hoàn thiện thủ tục để được cấp bổ sung đất, đảm bảo diện tích được cấp quyền sử dụng đất của nhà trường tối thiểu là 17000m<sup>2</sup>.

Xây dựng lại toàn bộ khu nhà điều hành, 18 phòng học và phòng bộ môn theo quy hoạch tổng thể nhà trường.

##### **b) Về chất lượng giáo dục**

Trong giai đoạn 2021-2025 tiếp tục duy trì và phát triển chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường đáp ứng tốt nhất chương trình giáo dục phổ thông mới 2018; phấn đấu chất lượng thi học sinh giỏi văn hóa, thể thao, KHKT, hùng biện tiếng Anh hằng năm nằm trong top 15 của tỉnh; chất lượng thi tốt nghiệp THPT thuộc top dẫn đầu toàn tỉnh, có học sinh đạt thủ khoa cấp tỉnh trở lên; có nhiều thành tích về các phong trào thi đua đổi mới sáng tạo.

##### **c) Về xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục**

- 100% cán bộ và giáo viên đạt chuẩn, trong đó có 25% đạt trên chuẩn.

- Đảm bảo đủ về số lượng và cơ cấu để đáp ứng đúng chuyên môn, đáp ứng nguyện vọng của học sinh và yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018. Nhân viên phục vụ có đủ theo đúng vị trí việc làm.

- Tỷ lệ xếp loại khá, tốt của cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp đạt trên 90%.

- 100% giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên hàng năm và đạt kết quả tốt.

- 100% giáo viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin và sử dụng hiệu quả đồ dùng, thiết bị trong dạy học.

- 100% giáo viên biết vận dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực, có nhiều giáo viên biết cách truyền cảm hứng cho học sinh và đồng nghiệp.

## **2. Các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030**

a) Về quy mô trường, lớp, học sinh; cơ sở vật chất

Đến năm 2030 trường tiếp tục duy trì quy mô 36 lớp với khoảng 1440 học sinh, mỗi khối có 12 lớp.

Tiếp tục được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Có cơ sở vật chất đáp ứng mức 2 các tiêu chí của Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn về cơ sở vật chất. Duy trì và nâng cao chất lượng trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.

b) Về chất lượng giáo dục

Tiếp tục duy trì và phát triển chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường như giai đoạn 2021-2025, trong đó phấn đấu tối thiểu 10% số học sinh tốt nghiệp THPT có đủ năng lực ngoại ngữ để xét tuyển thẳng vào các trường đại học trong nước và nước ngoài.

Học sinh được phát triển tối đa những phẩm chất, năng lực cần thiết; có khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; lựa chọn chính xác nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện hoàn cảnh của bản thân; khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.

c) Về xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng tốt nhất các yêu cầu về phát triển và đổi mới giáo dục, trong đó 10% giáo viên của nhà trường có năng lực ngoại ngữ, tin học tốt, có khả năng kết nối giảng dạy toàn cầu.

## **IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Rà soát, quy hoạch đất, quy hoạch cơ cấu khối công trình nhà trường**

Rà soát hiện trạng sử dụng đất của nhà trường và tìm hiểu về các khả năng phát triển quỹ đất theo các quy định hiện hành trong đó bám sát theo Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT.

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của nhà trường giai đoạn 2021-2030 đảm bảo khả thi theo quy hoạch chung và điều kiện thực tiễn từ đó tham mưu và đề xuất chính quyền địa phương hỗ trợ và thực hiện các thủ tục giải tỏa, giao đất cho nhà trường. Quy hoạch cơ cấu các khối công trình trong nhà trường đảm bảo hiện đại, tiện dụng để sử dụng lâu dài.

Huy động tối đa các nguồn lực để hỗ trợ việc giải phóng mặt bằng và xây dựng các công trình phục vụ cho các hoạt động giáo dục.

Kêu gọi UBND tỉnh đầu tư xây dựng mới khu nhà hiệu bộ và 18 phòng học, phòng bộ môn vào năm 2024-2025.

## **2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục**

*- Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân:*

Tổ chức học tập, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành, nhà trường và các văn bản khác. Nhà trường triển khai và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về việc “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, các cuộc vận động của ngành và phong trào thi đua.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 4/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; Tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng cho học sinh; Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; Công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông, công tác xã hội trong trường học.

Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng chống tham nhũng, đạo đức liêm chính; chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch 08/KH-UBND ngày 18/1/2016 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” và định hướng nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong giai đoạn

2021-2025. Xây dựng điển hình tiêu biểu về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong nhà trường.

Giáo dục lý tưởng, động cơ thái độ học tập đúng đắn: học để biết, học để hành động đúng, học để khẳng định mình, học để hòa nhập với cộng đồng. Chú trọng giáo dục truyền thống nhà trường gắn với truyền thống địa phương.

Thực hiện tốt công tác xã hội thông qua các cơ quan, đoàn thể để giáo dục truyền thống, pháp luật, giáo dục kỹ năng sống, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, tổ chức ký cam kết bài trừ ma túy, các tệ nạn xã hội, giữ trật tự an toàn giao thông, văn hóa ứng xử khi sử dụng các trang mạng xã hội. Phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội thông qua giáo dục học sinh cá biệt.

Đổi mới đa dạng hình thức sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm phát huy năng lực của học sinh. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm phù hợp với tình hình của nhà trường và học sinh, gắn việc lĩnh hội kiến thức kỹ năng với giải quyết các nhiệm vụ cụ thể mang tính thực tiễn.

*- Đổi mới hình thức tổ chức lớp học, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá phát huy năng lực từng đối tượng học sinh:*

Tăng cường sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tích cực (dạy học theo định hướng STEM, hoạt động trải nghiệm STEM, nhân rộng mô hình về giáo dục STEM, ngày hội STEM, dạy học gắn liền với sản xuất kinh doanh...) nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của học sinh, hình thành và phát triển năng lực tự học, trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo của học sinh.

Tích cực áp dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

Chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; đẩy mạnh việc hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng hoạt động giáo dục trải nghiệm, phát huy năng lực sáng tạo, nâng kỹ năng thích ứng với cuộc sống cho học sinh.

Đổi mới phương pháp dạy học được thực hiện thông qua tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh, chú trọng tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý, rèn luyện kỹ năng tự học, tạo điều kiện cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của học sinh và vai trò chủ đạo của giáo viên trong tổ chức quá trình dạy học.

Chú trọng việc dạy học sinh thực hành trong giờ chính khóa, đảm bảo cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh, chú trọng liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc, tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị phù hợp với nội dung bài học.

Mỗi môn có 1 sản phẩm về *Dạy học theo chủ đề tích hợp*. Mỗi tổ chuyên môn mỗi năm có 4 sản phẩm/4 tháng về sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và có 4 sản phẩm/4 tháng về sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tiếp tục dạy Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh (môn tự nhiên Toán, Lý, Hóa, Sinh có 1 tiết dạy/năm bằng tiếng Anh).

Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn và khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi do các tổ chức quốc tế như HOMC, ASMO, STEM...

Chỉ đạo và tổ chức nghiêm túc ở tất cả các khâu, đảm bảo khách quan, công bằng, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh.

Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối học kì, cuối năm học.

Tăng cường tổ chức bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng ra đề, soạn hướng dẫn chấm và chấm, qua kiểm tra định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Chỉ đạo cán bộ, giáo viên nghiêm túc thực hiện việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận, trong đó chỉ rõ các kỹ năng cần được kiểm tra, tăng cường ra câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Tăng cường tự đánh giá trong học sinh; tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức bài kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực toàn diện; tăng cường kiểm tra khảo sát, đánh giá kết quả khảo sát để có điều chỉnh kịp thời trong nội dung, chương trình và phương pháp dạy và học.

Tổ chức nghiên cứu hướng ra đề thi tốt nghiệp THPT với trắc nghiệm môn Toán, đề tổ hợp các môn KHTN (Lý, Hóa, Sinh), KHXH (Sử, Địa, GDCD), bài Ngữ văn làm bằng hình thức tự luận.

Thực hiện tốt việc căn cứ vào chất lượng của các kỳ thi để rút kinh nghiệm, đề ra phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng đối tượng, từng lớp học sinh.

Tổ chức tốt các kì kiểm tra, khảo sát của trường, Sở Giáo dục và Đào tạo (theo lịch).

Chỉ đạo cho các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng quy trình ra đề, xây dựng ma trận đề kiểm tra.

Xây dựng ngân hàng đề theo chỉ tiêu để phục vụ khảo sát trong 04 kỳ thi chung của các khối, thi thử tốt nghiệp THPT, thi thử học sinh giỏi tỉnh...

Kiểm tra việc chấm bài và trả bài của một số giáo viên định kỳ 2 lần vào cuối học kỳ I và kết thúc năm học.

Tổ chức phản biện ở tất cả các kỳ khảo sát chất lượng.

Sử dụng mạng để quản lý điểm của học sinh và phục vụ công tác tổng kết điểm, thống kê, báo cáo.

Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo; lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông. Nhà trường, tổ (nhóm) chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi-đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đánh giá, xếp loại học sinh thực hiện theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có hiệu lực thi hành từ ngày 11/10/2020.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ câu hỏi, bài tập ở mức độ vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

Nhà trường tổ chức các cuộc khảo sát và thi thử tốt nghiệp theo Kế hoạch số 1328/KH-SGDĐT ngày 11/9/2020 nhằm đánh giá chất lượng dạy và học của nhà trường.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT theo quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; lập hồ sơ và lưu trữ kết quả đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT sau khi kiểm tra.

- Làm tốt việc phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu đặc biệt. Phân công giáo viên có năng lực chuyên môn tốt bồi dưỡng học sinh giỏi, có nhiều hình thức khuyến khích để học sinh phát huy hết tài năng. Tăng cường giao lưu học sinh giỏi với các đơn vị bạn để tạo sự tự tin và tâm thế tốt nhất cho các đội tuyển học sinh giỏi.

*- Tăng cường giảng dạy ngoại ngữ, tin học theo hướng thực hành, triển khai các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh:*

Thực hiện các giải pháp nhằm tạo chuyên biến rõ nét về chất lượng dạy và học tiếng Anh. Tổ chức kiểm tra, đánh giá đầy đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp của giáo viên, học sinh.

Thực hiện tốt hướng dẫn, xây dựng chương trình, tài liệu dạy và học ngoại ngữ tăng cường; xây dựng và phát triển môi trường thực hành ngoại ngữ thông qua phát triển các cộng đồng học tập ngoại ngữ. Từng bước thí điểm dạy ngoại ngữ 2 là tiếng Hàn, tiếng Đức, tiếng Nhật; tiếp tục mở rộng triển khai dạy, học các môn KHTN bằng tiếng Anh.

Tăng cường hợp tác quốc tế: Giao lưu, trao đổi học sinh; triển khai các lớp dạy trực tuyến, kết nối giờ dạy với các nước có nền giáo dục tiên tiến; triển khai tiếp nhận giáo viên tình nguyện giảng dạy tại các trường có điều kiện khó khăn; tiếp tục triển khai dạy tiếng Anh với giáo viên nước ngoài; tổ chức đánh giá năng lực tiếng Anh theo chuẩn quốc tế...

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW ngày 10/4/2014 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế trong dạy và học tiếng Anh; liên kết với các trung tâm ngoại ngữ, các đơn vị, tổ chức có đủ điều kiện theo quy định tổ chức giảng dạy tiếng Anh tăng cường có GV nước ngoài, nâng cao năng lực cho GV, HS. Thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác.

Từng bước nghiên cứu, thí điểm áp dụng các mô hình, chương trình giảng dạy, sách giáo khoa, giáo trình và phương thức dạy học, kiểm tra, đánh giá của các nước có nền giáo dục tiên tiến; phối hợp với hội CMHS, các tổ chức cựu HS, các trường ĐH để kết nối, chia sẻ tài nguyên và hợp tác giữa các trường phổ thông; tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi giáo viên, học sinh với các nước trong khu vực và trên thế giới.

*- Triển khai các mô hình, định hướng giáo dục mới:*

Từng bước đưa các hình thức tổ chức giáo dục STEM, STEAM vào các hoạt động của nhà trường thông qua: Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM, tổ

chức các hoạt động trải nghiệm STEM, tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Nghiên cứu và khuyến khích học sinh tham gia thêm các chương trình tiên tiến của quốc tế đã được cho phép, tham gia các chương trình học và đánh giá theo SAT, IOT ...

- *Hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, kết nối giáo dục với kinh tế xã hội và khoa học công nghệ:*

Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung của phong trào *Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực* nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội của học sinh.

Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường. Xây dựng kế hoạch và khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao, hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập.

Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện hỗ trợ cho các học sinh có tài năng tham gia các đề tài dự án về khoa học kỹ thuật, liên kết với các cơ sở nghiên cứu, các trường đại học và các doanh nghiệp trong việc nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các đề tài khoa học công nghệ.

Giáo dục cho học sinh các chuẩn mực đạo đức và thực hiện theo chuẩn mực đạo đức. Học sinh phải biết chấp hành luật pháp, nội quy của nhà trường, có ý thức vận động và tuyên truyền người khác cùng thực hiện. Giáo dục lòng yêu nước, bảo vệ và xây dựng tổ quốc từ đó có ý thức, thái độ học tập nghiêm túc.

Hình thành cho học sinh những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi tạo tiền đề cho học sinh xử lý được các tình huống thực tiễn trong học tập và cuộc sống xã hội. Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh ở không gian ngoài lớp học: thăm quan, khám phá các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

Tập trung nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt tập thể vào sáng thứ 2 (lập kế hoạch cụ thể về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, thu hút nguồn lực tạo kinh phí tổ chức...), thay đổi nội dung, hình thức tổ chức hoạt động tập thể vào tiết 5 ngày thứ 7 trong đó giáo viên chủ nhiệm giữ vai trò định hướng, dẫn dắt, học sinh là chủ thể tổ chức hoạt động.

Tổ chức các cuộc thi, hội thi cho học sinh nhằm giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh như: Tổ chức nhảy dân vũ, khiêu vũ, các hội thi kể chuyện tám gương đạo đức Hồ Chí Minh, tìm hiểu pháp luật, tìm hiểu về các danh nhân, tìm hiểu về lịch sử...

Khuyến khích đoàn thanh niên, giáo viên và học sinh thành lập mới các câu lạc bộ học tập, câu lạc bộ theo sở thích nhằm giáo dục kỹ năng cho học sinh, đồng thời duy trì và tiếp tục phát triển các câu lạc bộ học sinh sẵn có tạo được sân chơi lành mạnh cho học sinh và lôi kéo học sinh ra khỏi các tệ nạn xã hội đặc biệt là điện tử

- *Tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THPT (quan tâm đến xu hướng ngành nghề và các ngành nghề mới)*

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 100/KH-UBND của UBND tỉnh thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

Đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông; Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; phối hợp với PHHS, hội cựu học sinh, các doanh nghiệp, các trường ĐH, trung tâm đào tạo nghề để xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hướng nghiệp phù hợp, hiệu quả. Triển khai thí điểm mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất. Tham mưu xây dựng chính sách, cơ chế phát triển đội ngũ giáo viên giáo dục hướng nghiệp. Bố trí đủ số lượng và bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường; từng bước nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, giúp HS có nhận thức rõ về định hướng nghề nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng CNTT và các thành tựu khoa học công nghệ trong công tác quản lý, dạy học. Sử dụng các ứng dụng, phần mềm có tính đồng bộ cao và công nghệ mới nhất.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất sẵn có của nhà trường, từng bước nâng cấp cơ sở vật chất để đáp ứng tốt nhất cho chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

- *Kiểm định chất lượng giáo dục:*

Tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên mục đích của tự đánh giá là nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn, để xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường; để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận nhà trường đạt tiêu chuẩn giáo dục.

Tổ chức tự đánh giá nhà trường theo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học, ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thành lập Ban phụ trách công tác tự đánh giá gồm các thành viên có năng lực, có trách nhiệm đảm bảo thực hiện tốt công tác tự đánh giá; cử 01 Phó Hiệu

trưởng chủ trì công tác kiểm định. Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban công tác đánh giá kiểm định.

Tổ chức thực hiện việc tự đánh giá theo đúng quy định ghi trong kế hoạch, tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, đánh giá việc thực hiện kế hoạch theo từng giai đoạn.

Thu hút các nguồn lực để hoàn thiện cơ sở vật chất và nguồn tài chính phục vụ cho công tác kiểm định.

### **3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

- *Quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý:* Tiếp tục làm tốt công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý theo định hướng phát triển chiến lược của nhà trường, đảm bảo xây dựng được đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có tâm, có tầm, có tài đáp ứng tốt nhất cho việc thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2021-2030.

- *Sắp xếp, phân công chuyên môn:* Nhà trường tổ chức phân công chuyên môn đầu năm cho cán bộ, giáo viên dựa trên các tiêu chí sau: Mặt bằng lao động; Năng lực chuyên môn và nguyện vọng của giáo viên. Quy trình tổ chức phân công: Giáo viên đề xuất nguyện vọng; Tổ phân công và thảo luận tại tổ; Ban giám hiệu duyệt. Việc phân công giáo viên phải đảm bảo tính khoa học, công bằng.

- *Bồi dưỡng đội ngũ:*

Tạo điều kiện để giáo viên, cán bộ quản lý được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp. Khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia các diễn đàn (online hoặc offline) chuyên môn để tăng cường giao lưu, hợp tác không ngừng mở rộng kiến thức, tiếp thu các phương pháp dạy học hiện đại bồi đắp năng lực chuyên môn.

Tổ chức tốt các đợt tập huấn các chuyên đề ôn thi tốt nghiệp THPT; tổ chức tập huấn đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học; tập huấn phương pháp giáo dục STEM; xây dựng kế hoạch dạy học gắn liền sản xuất kinh doanh địa phương; tập huấn Hiệu trưởng về kỹ năng xây dựng kế hoạch giáo dục và chỉ đạo đổi mới quản lý chuyên môn đáp ứng dạy và học theo định hướng phát triển năng lực người học.

Rà soát đội ngũ, chuẩn bị bồi dưỡng lại cho giáo viên tiếp cận và thực hiện chương trình mới. Tổ chức kiểm tra đánh giá cán bộ, giáo viên định kỳ theo quy định của ngành.

- Đề xuất tuyển dụng, hợp đồng với giáo viên có phẩm chất, năng lực tốt để thúc đẩy phong trào đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy của nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán đủ mạnh để hỗ trợ đồng nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn; khuyến khích và tạo điều kiện để giáo viên của nhà trường tham gia Cộng đồng giáo viên sáng tạo Việt Nam, Cộng đồng giáo viên sáng tạo toàn cầu.

-Nâng cao kỹ cương nền nếp trong cơ quan, kỹ cương, đạo đức công vụ, trình độ chuyên môn nghiệp cho cán bộ, giáo viên. Nâng cao hiệu lực thực thi của các bản kế hoạch và các quy định trong chỉ đạo điều hành trong cơ quan.

- Đổi mới hội thi GVĐG cấp trường theo hướng nâng cao hiểu biết sâu sắc về các chuyên đề dạy học, khả năng ứng xử sư phạm và hùng biện của giáo viên về các vấn đề chuyên môn, đổi mới và nâng cao sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ chức Hội giảng – Hội thảo khoa học cấp trường. Xây dựng tập thể cán bộ, giáo viên có phong cách giao tiếp ứng xử văn minh, có lối sống trung thực, nâng cao ý thức xây dựng tập thể đoàn kết.

#### **4. Huy động các nguồn kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn**

Tiếp tục rà soát thực tế để xây dựng kế hoạch huy động các nguồn kinh phí xây dựng, bổ sung thiết bị, xây dựng trường chuẩn quốc gia, chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn.

Lập báo cáo đề xuất chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định đầu tư các công trình theo quy hoạch tổng thể của nhà trường.

Huy động từ cựu học sinh, cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp, tổ chức ủng hộ nhà trường trong việc xây dựng, nâng cấp các công trình phụ trợ phục vụ cho công tác dạy và học.

#### **5. Tăng cường xã hội hoá giáo dục và hợp tác quốc tế**

Tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch bảo đảm CSVCh cho chương trình GDPT giai đoạn 2021-2025; chủ động chuẩn bị CSVCh, thiết bị thực hiện chương trình GDPT, sách giáo khoa mới theo từng khối lớp. Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu, đề xuất bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu; tăng cường công tác xã hội hóa đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị tối thiểu phục vụ đổi mới giáo dục.

Thực hiện tốt các văn bản quy định về công tác xã hội hóa giáo dục. Các văn bản chỉ đạo về Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và các lớp. Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và nhà trường để thu hút quỹ xã hội hóa xây dựng nhà trường. Đồng thời khai thác tốt các tổ chức xã hội, cựu học sinh và các nhà hảo tâm để ủng hộ xây dựng nhà trường.

Liên hệ mật thiết với các xã có học sinh học, các cơ quan đơn vị gần nhà trường để tạo sự đồng thuận, giúp đỡ, gắn kết.

Tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào do các cấp và các địa phương tổ chức. Tổ chức họp cha mẹ học sinh các lớp, bầu ra ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp.

Làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài để động viên hỗ trợ kịp thời các học sinh có hoàn cảnh khó khăn và khen thưởng kịp thời cho học sinh có thành tích cao.

- Tăng cường hợp tác quốc tế: Giao lưu, trao đổi học sinh; triển khai các lớp dạy trực tuyến, kết nối giờ dạy với các nước có nền giáo dục tiên tiến; triển khai tiếp nhận giáo viên tình nguyện giảng dạy tại trường; triển khai dạy tiếng Anh với giáo viên nước ngoài; tổ chức đánh giá năng lực tiếng Anh theo chuẩn quốc tế...

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW ngày 10/4/2014 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế trong dạy và học tiếng Anh; liên kết với các trung tâm ngoại ngữ, các đơn vị, tổ chức có đủ điều kiện theo quy định tổ chức giảng dạy tiếng Anh tăng cường có GV nước ngoài, nâng cao năng lực cho GV, HS. Thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác. Phối hợp với hội CMHS, các tổ chức cựu HS, các trường ĐH để kết nối, chia sẻ tài nguyên và hợp tác giữa các trường phổ thông; tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi giáo viên, học sinh với các nước trong khu vực và trên thế giới.

## **6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giáo dục**

- *Công tác quản lý tài chính, tài sản:* Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước. Đảm bảo kịp thời, chính xác chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thực hiện việc mua sắm bổ sung, tu sửa cơ sở vật chất, công tác chuyên môn nhà trường theo đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình huy động xã hội hoá bổ sung nguồn vốn đầu tư trang thiết bị, cải tạo nâng cấp công trình phụ trợ trong trường. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường. Quản lý chặt chẽ, khoa học tài sản, cơ sở vật chất của nhà trường. Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra tài chính nội bộ và công khai tài chính

- *Công tác kiểm tra, giám sát*

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và thực hiện tốt pháp luật về thanh tra, pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng. Thực hiện công khai, minh bạch; kê khai tài sản thu nhập theo đúng luật. Nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị.

Hằng năm xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng, tập trung vào các khoản thu, chi, sử dụng tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế chuyên môn; kiểm tra thu, chi tài chính; kiểm tra dạy thêm, học thêm; kiểm tra nền nếp học sinh... Ban thanh tra nhân dân, các tổ chức và các ban trong nhà trường kiểm tra hoạt động của nhà trường, các ban ngành đoàn thể và giáo viên theo kế hoạch đã đề ra.

- *Công tác thi đua, khen thưởng*

Thực hiện đầy đủ các tiêu chí thi đua tại của Bộ Giáo dục và Đào tạo với các hoạt động cụ thể có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong thực hiện nhiệm vụ từng năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

Phát động để mọi thành viên trong cơ quan tham gia các lĩnh vực thi đua, nâng cao hiệu quả của các phong trào thi đua, lấy thi đua làm động lực để phát triển cơ quan. Thực hiện các chính sách thi đua một cách công khai, công bằng, dân chủ, đúng chủ trương, kịp thời.

Phổ biến, tuyên truyền kịp thời các văn bản về thi đua của cấp trên. Hoàn thiện các quy định, quy chế thi đua, khen thưởng của nhà trường. Nhà trường ban hành khung quy định về tiêu chí đánh giá thi đua cán bộ, giáo viên, nhân viên, tổ chuyên môn cụ thể hóa quy chế thi đua của trường thành quy chế thi đua của tổ chuyên môn theo hướng lượng hóa bằng điểm số và theo tiêu chí đặc thù của tổ bộ môn. Thành lập hội đồng thi đua của trường. Thành lập Ban theo dõi thi đua và tổ chức theo dõi, đánh giá thi đua đúng quy định kịp thời, công bằng. Phân công các tổ, bộ phận theo dõi thi đua.

Huy động các nguồn lực kinh phí khen thưởng kịp thời cho cán bộ, giáo viên nhân viên. Có kế hoạch phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác (của tập thể, cá nhân) một cách thực chất; thực hiện đổi mới trong đánh giá, xếp loại thi đua, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong thi đua.

Tập trung thực hiện tốt và đăng ký thi đua các mặt hoạt động phản ánh thực chất hiệu quả của công tác quản lý, hoạt động sư phạm của nhà trường như: Thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do ngành và địa phương phát động; đổi mới phương pháp dạy học; các kỳ thi Học sinh giỏi các cấp; biện pháp xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên; chế độ thông tin, báo cáo...

Phát động rộng rãi trong toàn trường phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, có cơ chế động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong công tác nhằm tạo động lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Phát hiện điển hình tiên tiến trong thi đua và nhân rộng điển hình tiêu biểu. Triển khai các phong trào thi đua tới nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và học sinh liên tục trong năm học.

Phát hiện những nhân tố mới tiêu biểu để động viên, khen thưởng kịp thời.

## **7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo**

Tiếp tục thực hiện đa dạng các phương thức truyền thông về giáo dục đào tạo của nhà trường, tận dụng các nền tảng về công nghệ thông tin và mạng xã hội để truyền tải thông tin tới mọi tổ chức, cá nhân một cách chính xác, kịp thời, hiệu quả nhất.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phổ biến kế hoạch phát triển giáo dục**

Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021-2030

Kế hoạch phát triển được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

## **2. Tổ chức điều hành**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch phát triển giáo dục. Điều chỉnh kế hoạch phát triển sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

## **3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược.**

Giai đoạn 1 Từ năm 2021 – 2023: Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp. Thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới.

Giai đoạn 2 Từ năm 2024 - 2026: Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của tỉnh, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội, hoàn thành mục tiêu xây dựng trường chuẩn Quốc gia nâng cao. Thực hiện các dự án xây dựng nhà hiệu bộ và 18 phòng học, phòng bộ môn.

Giai đoạn 3: Từ năm 2027 – 2030: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường : *“Tạo dựng được môi trường học tập có kỷ cương và khai phóng, luôn tạo cơ hội giúp học sinh trải nghiệm, khám phá và phát triển bản thân để trở thành những người có ích, hạnh phúc”*.

## **4. Đối với Hiệu trưởng.**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

## **5. Đối với các Phó hiệu trưởng.**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

## **6. Đối với các tổ chức đoàn thể.**

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học. làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường

## **7. Đối với tổ trưởng chuyên môn.**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

## **8. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên.**

Căn cứ kế hoạch phát triển giáo dục, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

## **9. Đối với học sinh và cha mẹ học sinh.**

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.

Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Trên đây là kế hoạch phát triển giáo dục của trường THPT Xuân Trường giai đoạn 2021-2030 bám sát theo các định hướng kế hoạch chiến lược của nhà trường. Các cá nhân, đơn vị có trách nhiệm triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Trong quá trình thực hiện, sẽ rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình mới./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở GDĐT Nam Định;
- UBND huyện Xuân Trường;
- Cổng thông tin ĐT;
- Lãnh đạo trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Văn Châu**